

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 73/2020/DS-ST

Ngày 25 – 6 – 2020

(V/v tranh chấp hợp đồng vay)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm

Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2020/TLST-DS, ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 322/2020/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) TT

Địa chỉ: đường N, phường T, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Diệp Lâm Kỳ P – Giám đốc chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Trương Yên N - Chuyên viên thu hồi nợ tín dụng tiêu dùng - Phòng kiểm soát rủi ro - Chi nhánh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Tố Q, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện như sau:

Vào ngày 23/10/2018, Ngân hàng TMCP TT – Chi nhánh Cà Mau và chị Nguyễn Thị Tố Q có ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, với hạn mức sử dụng là 10.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, chị Q đã thực hiện các giao dịch với số tiền 10.923.692đ.

Từ ngày kích hoạt thẻ cho đến nay chị Q đã thanh toán cho Ngân hàng được 3.010.000đ thì ngưng. Do chị Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ tín dụng từ ngày 23/6/2019 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Qua nhiều lần Ngân hàng làm việc, nhắc nhở nhưng chị Q không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày xét xử (ngày 25/6/2020) chị Q còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 15.732.224đ (trong đó: nợ gốc 10.000.000đ, lãi trong hạn 3.821.482đ, lãi quá hạn 1.910.742đ) và tiếp tục thanh

toán khoản lãi phát sinh từ ngày 26/6/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Ngân hàng xác định chị Q với Ngân hàng không có ký hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh.

Đối với chị Nguyễn Thị Tố Q, Tòa án đã cấp tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Q từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, chị Q đã vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án. Do đó, phiên tòa tiến hành xét xử vắng mặt chị Q và căn cứ vào tài liệu, hợp đồng tín dụng mà chị Q đã ký kết với Ngân hàng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP TT thuộc lĩnh vực tranh chấp dân sự; chị Nguyễn Thị Tố Q là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp T, xã H, Tp. C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã cấp tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị Tố Q, nhưng chị Q đã vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Q theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Vào ngày 23/10/2018, Ngân hàng TMCP TT – Chi nhánh Cà Mau và chị Nguyễn Thị Tố Q có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, với hạn mức sử dụng là 10.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, chị Q đã thực hiện các giao dịch với số tiền 10.923.692đ.

Từ ngày kích hoạt thẻ cho đến nay chị Q đã thanh toán cho Ngân hàng được 3.010.000đ thì ngưng. Do chị Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ tín dụng từ ngày 23/6/2019 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Qua nhiều lần Ngân hàng làm việc, nhắc nhở nhưng chị Q không có thiện chí trả nợ. Nay Ngân hàng yêu cầu chị Q thanh toán tổng số tiền còn nợ là 15.732.224đ (trong đó: nợ gốc 10.000.000đ, lãi trong hạn 3.821.482đ, lãi quá hạn 1.910.742đ) và yêu cầu tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 26/6/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Xét thấy số tiền lãi mà đôi bên giao dịch với nhau phù hợp nên không cần phải điều chỉnh.

Đối với chị Nguyễn Thị Tố Q, Tòa án đã cấp tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Q từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, chị Q đã vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, căn cứ vào tài liệu, hợp đồng tín dụng xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa Ngân hàng xác định: Giữa Ngân hàng và chị Q không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh khoản vay nên không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị đơn phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, khoản 1 điều 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP TT.

Buộc chị Nguyễn Thị Tố Q có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP TT tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 25/6/2020 là 15.732.224đ (Mười lăm triệu bảy trăm ba mươi hai ngàn hai trăm hai mươi bốn đồng). Trong đó: nợ gốc 10.000.000đ, lãi trong hạn 3.821.482đ, lãi quá hạn 1.910.742đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm chị Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Chị Nguyễn Thị Tố Q phải nộp số tiền là 786.611đ (chưa nộp).

+ Ngân hàng TMCP TT không phải nộp án phí. Vào ngày 28 tháng 02 năm 2020, đã dự nộp 348.000đ theo biên lai số 0001509 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thu